

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

MAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



LA CHAMPAGNE DES SAUVES DE TALLE

WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH-HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính, lời cho lục-châu chú quý-khách đừng rờ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiêu-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

cháo-múi, nên tôi thường hiểu quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp-hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BÍY-KHÒE.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Liêu trai chí dị

Truyện Liêu-trai chí-dị, cuốn thứ ba in mới rồi, cuốn thứ tư đương in hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị.

Tại nhà in J. Việt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà « Nông-cô Mìn-đàm » cũng có bán.
Giá mỗi cuốn là..... 0\$30

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bia sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mạ vàng cũng đẹp. — Vay xin Lục-châu chú-quân-tử, có cần dùng, viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tướng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chú quý-ông rờ, nhưn tôi thấy đương thời buổi này mây nơi rầy bái xa chôn thị thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt, không biết thấy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần-hiệu, để giúp đỡ ban trong cơn nguy cấp.

Vay xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cố, như vị nào muốn mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIỆT cần khải.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Nguyễn Văn Lạc

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

| | | | | | |
|--|---------|---------------------------------------|---------------|---|--|
| ĐỊNH GIÁ BÁN | | Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm | | PUBLICITÉ | |
| TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG | | | | ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES | |
| Một năm..... | 5 00 | SỐ 12 | Chữ nhỏ: | La ligne de 0m065 de large... 1 0 20 | |
| Sáu tháng..... | 3 00 | NĂM THỨ 16 | F. CANAVAGGIO | Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. | |
| Mỗi số..... | 0 15 | | | Pour les annonces commerciales on traite à forfait. | |
| ABONNEMENTS | | | | RAO BÁO | |
| France et Colonies | | | | Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thơ, hoặc đến tại Đồn-quán má thương nghị. | |
| Un an..... | 20fr.00 | Đại biểu: NGUYỄN-TỔ-THỨC | | 19 Avril 1917 | |
| Six mois..... | 12 00 | Chánh chủ bút: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT | | ngày 28 tháng hai | |
| Les abonnements sont payables d'avance | | | | nhuần năm Đinh-Tỵ | |
| | | | | Chữ in: THÁI-KY-SƠN | |
| | | | | Direction, Rédaction et Administration: | |
| | | | | 48, rue Hamelin. — SAIGON. | |



MỤC LỤC

- 1° Thiệt nghiệp yêu luận.
- 2° Nông-cô thiệt-luận.
- 3° Điện-báo.
- 4° Văn-minh luận.
- 5° Đại-pháp lễ-nghi.
- 6° Luật người khờ sự.
- 7° Nam-kỳ thời sự.
- 8° Hội tư-cấp phương viên-dông.
- 9° Hi nghệ cải lương.
- 10° Lão thành xử sự.
- 11° Đưa đồ âm phủ.
- 12° Nữ-giới chung.
- 13° Cải lương tiêu quái.
- 14° Tây-Kiểu giải nghĩa.
- 15° Trình-thám tiểu thuyết.
- 16° Nghĩa khí anh ai.
- 17° Lời rao Phnompenh Baray.
- 18° Các lời rao thương mại.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-TRUNG-HUỒN

Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên kẻ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cầm, lục-dâm, hoặc tại lo, rêu, uẩn-bực, ứ-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dựng phương thuốc mầu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hàng giu lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều đặn hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại được an thai bảo sản, chứng sanh con ra được mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoả không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng đục, hoặc đen lấm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi mắt, vàng mắt, ốm gầy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau boai;
- 10- Bị rối ở huyết mà đau, hoặc là-nhao không ra.

Cách uống: Mỗi ngày phải uống 1 huân, uống

với nước trà. Còn đơn-bà dễ thì phải dùng nước dấm con nít mà uống với thuốc.

Cứ ăn: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cùng là đồ rang-nướng, nóng này, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huân, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BỒ-HUỒN

Phẩm con người ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, và lại đơn-ông, đơn-bà cũng đều nhờ có khí-huyết mà đường lấy sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ, nếu bởi bởi thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài châm giữ mình lúc chưa có bệnh, người quân-tử lại phải biết phương bổ dưỡng thân mình.

Thuốc Kim-Sắc-Bồ-Huôn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tấu sớ rồi nên trúng cách, chẳng nóng lắm, mà cũng không mạnh quá, miếng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thận điều hòa mà thôi.

Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại được sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thiệt là thuốc hay hơn hết, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bồ-Huôn này mà thôi.

Chỉ trị các chứng bệnh kể ra sau này:

| | |
|---------------------|--------------------|
| Huyết kém khí hư, | Thân thể gầy ốm, |
| Giao cầu không nổi, | Chiêm bao đi tỉnh, |
| Tay chân nhức mỏi, | Hơi thở khó khê, |
| Trong lòng hồi hộp, | Đêm ngủ chẳng yên, |
| Ăn uống không tiêu, | Xây xẩm mặt mày, |
| Đau lưng mỏi gối, | Thận kém óc lỏng, |
| Bệnh hậu khiếm bổ, | Bi đởng bản thân, |
| Đau lỵ lâu năm, | Sanh ra nóng lạnh. |

Như ai có mấy chứng kể trên đây, phải mau uống thuốc huân này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống thuốc cho được năm ngày, các bệnh

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như vậy ông-già, bà-cà khí huyết dầm suy, tinh thần bao kém, ăn uống không được, bệnh hoạn liên niên, như uống thuốc huân này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vững lại, phần lão huân đóng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thể gian cũng ít có.

Xin các vị có mua thì phải nhìn kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo làm đồ giả.

Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huân.

Mỗi ve giá là..... 2\$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhứt đầu, miệng khô, tứ chi mỗi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huân, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi, uống một huân, 2 tuổi uống 2 huân, 3 tuổi uống 3 huân.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huân, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 huân mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

CỨ ĂN; « rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy dầu bệnh nặng thế nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thương mại bữa sớm mai cơ uống 3 huân bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thiệt, kéo làm thứ giả, giá mỗi gói 0 \$ 10,

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK DẦU LỬA «HUÊ-KY»



Hiệu: COMET.— RE QUAT hay là SAO CHOI.
COCK.— CON GÀ.
EAGLE.— CON Ó.

Trữ tại Hàng «HUÊ-KY» Standard Oil Company of New York Đường d'Adran số 3 Saigon và các tiệm Đại-Lý của hàng ấy khắp các nơi trong Lục-châu.

Khi nào dùng thử nó, rồi thì chắc muốn dùng nó luôn.

Mua đất

Có người muốn mua 1 sớ đất khan còn hoang vu tại miêng Bac-liêu, Cà-mau chừng 1.000 mẫu sập lên. Ai có đất như vậy muốn bán thì xin đến tiệm Quang-Huy, 54 rue Viénot Saigon, mà thương nghị giá cả, hoặc viết thư.

TIỆM

Nữ-công-Thạnh

Madame Trần-quang-Nghiêm mua bán hàng tàu bày tám năm nay; ngày nay nghĩ hàng tàu là đồ ngoại-quốc, nên tin cuộc giúp nghề nghiệp nước mình, bèn gửi thư ra Bắc-Kỳ mua nhiều thứ hàng bôn bang như là xuyên, lạnh, nhiều hàng lược lông, nhiều thứ tốt và chắc hơn hàng Tàu, và lập một tiệm mới gọi là Nữ-công-thạnh, tại chợ mới Saigon, đường Espagne số 82, dựa bên Lục-tính khách-lầu.

Trong tiệm cũng có bán xuyên lãnh hàng Tàu nhuộm Bentre và Govap, có bán hàng Tây, hàng Nhật-bản, vân vân.

Có thợ may sẵn sàng.

Chư-vị Lục-châu ai muốn mua gửi thư đến thì sẽ gửi hàng; giá rẻ và hàng tốt, hoặc đặt may thì sẽ làm kỹ lưỡng.

XE HƠI CHO MƯỜN

Kính lời cùng chư quý-ông rờ: Nay tôi có sẵn một cái xe hơi hiệu BERLIER, 4 chỗ ngồi, 4 máy, sức mạnh mau bang 12 con ngựa, xe kiểu tốt và sạch sẽ lắm, để cho mướn đi chơi bất kỳ xa hay gần

tùy thích, hoặc đi Baria, Vũng-Tàu, hoặc đi Tây-ninh hay là Banam cũng được. Lục-châu chư quân-tử có dịp lên Saigon mà muốn nhàn du các chỗ, xin hãy đến mà thương nghị giá cả với tôi, tôi sẽ tính giá rẻ vô cùng, như muốn đi chơi xa, thì xin cho tôi hay trước.

Nay kính.

NGUYỄN-VĂN-ĐÀU,
đit Năm-Nhỏ

ở đường AMIRAL-COURBET số 43
Ngăn nhà khách-sạn Nam-dông-hương.
SAIGON.

Lời rao

GRAND BIJOUTERIE CENTRALE

Tiệm Thợ bạc
Nguyễn-văn-Giáo
hiệu THI-THỢ

Tiệm tôi khi trước ở đường Lesèbre, số 80, đã 20 năm, nay dời về đường Schroeder, số 13, tại chợ mới Saigon. Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo kiêu thời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp. Đồ làm đã khéo, mà giá lại rẻ.

TRAM KHAC CON DAU BANG DONG... GIA THIET RE, CAM KY CAN



Kinh trình công Qui-vi đồng tử: Tôi có lập... TANG-VAN-PHA.

XIN HAY ĐẾN THỬ XEM... MAU LAM MA BAY KY CANG TIEM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ông gia Ông xe lửa Cầu-Đông-Minh... Mue Nguyễn-hữu-Sanh, 110, Quai de Belgique, Cầu-Đông-Lãnh, SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

của MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH 12 rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ... Tuần Kim-vân-Kiểu in rồi hay lắm trọn bộ. 0\$90

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH. Cần khải

Bản-quản rất khen rất kính Mme Vve Huynh-kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chỉ lo việc lại thương, một mình mà quản suất nổi một nhà

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY ROTINIER Réparation de Raquettes Rue Turc, n° 14 SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi... TRẦN-LONG Cần khải.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng ĐƯỜNG CATINAT, MÔN BÀI SỐ 130-132, NGANG NHÀ IN L'UNION

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lạc-tinh... I. GIUNTOLI.

NHÀ CŨ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 - Saigon SỮNG BẮN CHIM KHÍ GIẢI, THUỘC DAN ĐU THỨ... CÁ RẺ LAM, IT TIỆM BỊ KỊP!

THIỆT NGHIỆP YÊU LUÂN CÁCH NUÔI TÂM CỦA NGƯỜI TRUNG-QUỐC (Tiếp theo)

Về phép ươm Cách dùng nước

Ươm thì phải lựa nước mà ươm, chớ không phải muốn ươm nước nào cũng được vậy đâu... Cách dùng củi

Cách xây lò

Hoặc xây bằng gạch, hoặc xây bằng đất cũng đều dùng được, song phải xây cho cao ráo khoản khoát chỗ để chụm củi và khói

ba, thì nước sông trong leo lẻo, song cũng phải gánh lên mà trữ trước năm 10 ngày... (Mây nhà nghề có sẵn lò để ươm thường trong mỗi năm, tới tương phải xây hồ cho lớn mà chứa nước cho sẵn thì tiện hơn).

(Mây nhà nghề có sẵn lò để ươm thường trong mỗi năm, tới tương phải xây hồ cho lớn mà chứa nước cho sẵn thì tiện hơn).

Phàm ươm thì phải dùng thứ củi nào cho ít khói, như là củi thông, khói nhiều lắm chẳng nên dùng, bên xứ ta nhiều thứ củi tốt như là: Bằng lăng, thiếu-liêu, sơn đá, củi-nỏ, vân vân, thầy đều dùng được cả, tốt lắm, song phải phơi cho thật khô, chớ củi ướt thì thè nào cũng phải khói, nếu khói nhiều thì nó làm cho tơ mất màu.

Phàm muốn cho màu tơ tươi tốt mà bán cho được tiền, thì phải dùng nước cho thiệt trong mà ươm thì màu tơ mới được trong treo sáng suốt, nếu ươm nước đục thì màu tơ ắt biến ra xanh mà lại xấu, khó coi. Mà thứ như là phèn chua lại kị lắm, chẳng nên dùng phèn mà đánh nước, lại cũng chẳng nên dùng nước ao, vì nước ao là nước có phèn, hoặc có hơi mặng, ươm ắt hư tơ.

Cách làm xa-rom

Bên Trung-quốc có nhiều kiểu xa-rom, song trong hai tỉnh Tich-giang và Giang-tô, thì người ta hay dùng xa chơn đập như bên ta vậy, vì cách ấy mau mắn mà nhẹ công hơn.

Cách ươm mau chậm cũng phải coi theo kén. Như kén cứng chắc mà khô ráo thì mỗi ngày mỗi xa-rom được chừng 15 cân, còn kén mềm mà ướt, thì mỗi ngày chỉ ươm được chừng 10 cân mà thôi. Vậy thì phải coi theo kén khô ước tốt xấu, và phải tính số kén mà sấm xa-rom cho vừa. Và lại kén thì chịu trời mát mẻ, mỗi xa nên ươm được 150 cân; còn kén xấu trời nóng nực thì mỗi xa chỉ ươm được có 80 cân mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo) NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

NAM-CHAU NÔNG CỎ THIẾT LUẬN (Tiếp theo)

Quốc-dân ta phải biết cuộc thương-mại kỹ-nghệ nào của dân-đoàn mới khởi ra, thì nhà-nước sẵn lòng chiếu cố, bảo hộ và phòng bị cho luôn, ấy là đạo (植民) Thực-dân của nhà-nước đó.

Nhưng việc thương-mại xứ Nam-kỳ ta, nay muốn giao thương hàng hóa cùng ngoại-quốc, thì coi lại phần kỹ-nghệ chế-tạo của xứ ta, vốn không có một vật nào xuất Dương mà giao diết cùng người, nên chúng ta muốn tranh thương thì trước phải chuyên công về phần canh-nông và kỹ-nghệ (ây là chỉ cho người thiên tư cơ-sảo, thì chuyên học phần kỹ-nghệ; còn người có diên-sông phú-hào, thì để ý về phần canh-nông).

Mỗi lợi canh-nông của quốc-dân ta hiệp bốn đặng rồi, thì cần công lợi ấy mà dạy trở công ngoại-bang, mà hưởng lợi ngoài thương-cuộc, nào có khó chi đâu. Vậy nên đem cái mới lợi canh-nông đã bỏ xưa nay, mà gây nên một nền thương-mại hữu dụng cho dân-đoàn xã-hội, có chỗ nương dựa mà kinh thương cõi Nam-châu này, đặng mở mang đều ích-lợi chung cho cuộc thương-mại ngày sau; quốc-dân ta nữ đề ngồi xem khách China Ấn-độ vào xứ ta mà thấy lợi bên thương-trường như *Nhập vô nhưn chí cảnh* mãi vậy sao?

Nếu quốc-dân ta ngồi trở trâm vậy mãi thế, nhà-nước đem dạ ái dân muốn phòng-bị và bảo-hộ cuộc thương-mại cho quốc-dân ta, cũng không thể nào mà điều đình cho vẹn về được. Vấn đề thổ-sông của xứ ta chẳng phải một phần lúa gạo đó mà thôi. Những là: Bắp, tiêu, tơ, bông-vải, bông-gòn, dừa-khò, da trâu, da bò, cá khô vân vân... Vậy thì trước đem về cái lợi nguyên chất đó ra mà giao diết với hàng-hóa ngoại-ban, đặng cho có cái cơ-sở thương-mại rồi, sau mới đem cái lợi thương-mại ấy, mà mở phần chế-tạo, cho quốc-dân chúng ta đóm có dẫu lợi thương-mại mà noi theo, thì công-đức của mấy ông tác thành, làm sao mà chẳng nên rõ-ràng một kỹ-niệm thương-mại giữa nam-châu này, cho bạn thương-mại xứ ta đi chung quanh cái công-lợi của mấy ông gây nên đó, mà tung câu tiên-giác giác hậu-giác. (nghĩa là đoàn trước mở mang cho đoàn sau về phần học hiểu.)

Những vật nguyên-chất thổ-sông của xứ ta, muốn gom cái lợi ấy về đặng khai bóa thương-cuộc mà hưởng lợi chung

cùng nhau, thì chủ-nghĩa có mấy ông diên-chủ hiệp bần mà lập thương-cuộc trong mỗi hạt, thâu về vật sản trong xứ ta, đem ra mà giao thương cùng ngoại-ban, lần lần sau học nghề nghiệp chế-tạo, mà đối đãi cùng China Ấn-độ. Trong thì có Chánh-phủ bảo-hộ và phòng-bị cho quốc-thương, ngoài thì có ngoại-ban giao-thiệp hàng-hóa, chừng ấy tàu ngoại-thương ra vào càng nhiều, thì thương-mại của quê-hương ta càng thêm thịnh vượng.

Vậy nên trước muốn lập nên đại-thương-cuộc nơi đất Việt ta đây, thì phải kiếp gom về cái lợi nguyên-chất của thổ-sông ta mà làm dẫu, ấy mới gọi là tranh thương cùng khách China và Ấn-độ.

NGUYỄN-TỬ THỨC.

電報
Diễn-báo

Tin & Paris ngày 9 avril 1917

Bữa 8 avril, binh ta không tấn không thối. A-lơ-mãn bắn 1.200 trái phá vào thành Reims, một người chết, ba người bị.

Ngày 9 avril nhiều chỗ binh pháo-thủ bắn rất già, phía tây bắc thành Reims, ngang Courvois, binh nghịch nhiều lần xáp chiến mà không ích chi.

Phía nam thành Reims, binh Anh đều nhập vào vòng binh nghệt. Gần Cambrai, Anh lấy được làng Hermines, làng Boursies, rừng Havrincourt và Fresnoy-le-Petit phía đông nam Vergniers, binh Anh tấn luôn, bắt đặng nhiều tù giặc.

Tin ngày 11 avril

Phía Tây-bắc thành Louveral, binh Anh tấn tới dữ tợn. Dưới nam và bên đông Ypres, Anh đoạt đặng nhiều hầm giặc, bắt đặng tù.

Tin bên Luân-Bôn

Phi-thoàn Anh bán phá thành Leebrugge, cũng chế chứa thuốc đạn tại thành Gand và Bruges. Đi bao nhiêu về cũng bấy nhiêu, không hao mất chiếc nào.

Ngoài biển lối Leebrugge ta bán hai chiếc tàu Đức, một chiếc chim còn một chiếc hư bề nhiều song không chắc chm. Còn bên ta thì không hao thất chút nào.

Tin & Paris, ngày 9 avril

Quan Giám-quốc Cuba chịu đầu-chiến với Đức. Tàu Đức trong nước ấy đều bị cấm. Quan Sứ-thần Đức cũng đã có giấy thông-bành về xứ rồi.

Hai nước Pérou và (Chili ở phía nam phương Thê-giái-mới) cũng gán vào cuộc chiến-tranh theo phe Đồng-minh, mà tiêu trừ Đức-tặc.

Đức giám-quốc nước Panama, chịu giúp sức cho Huê-kỳ mà bảo thủ kinh Panama

文明論
Văn-minh luận

Tình đời tra tru thặng nên thế. Nơi nơi có cạnh tranh; (1) mỗi lợi có nên hư, ền con người mới lo vinh nhục. Văn người sanh chen lẫn nhau trong trường danh lợi này, buổi sanh-tồn thì hay sợ p ần liệt-bại, ai ai cũng đều có phẩm-chất ấy. Nhưng cái cạnh tranh ấy là cái ngời của được văn-minh; đó là hết sức tranh dành rồi, ngo ngoá rồi, lại muốn an nhàn mà dưỡng dức. Chữ (交), Văn là về, chỉ cho văn-hóa; Chữ (日) Minh là sáng, chỉ cho minh-đức. Chữ văn-hóa, minh-đức đó là đời thái-bình lấy cái văn mà về hóa thiên-hạ chẳng hiệp hại nhau, đem cái đức sáng mà rọi tỏ đức người, chẳng cao chẳng thấp, chẳng xiêu qua ngã lại, đức dẫn đến bực đại-đồng, mà hưởng vui bình-đẳng. Đức Khổng-Tử nói: *Bất thiên bất ý vô quá bất cập*. đó là văn-minh. Chớ chẳng phải sùng bần cho xa tàu lạng cho sâu, mưu thám kế lên giết

bại đồng loại nhau ngoài chốn sa-trường như đám giã-mang là quân Đức-tặc đó mà gọi là văn-minh. Chữ văn-minh là chỉ cho đời thái-bình, đãi người một bực, vui nghiệp sĩ, nông, công, cò, mà chẳng hiệp hại nhau như chánh-trị của nhà-nước Langsa vậy mới gọi là văn-minh.

NGUYỄN-TỬ THỨC.

(1) Cạnh tranh : đua dành sự lợi ngoài thương-cuộc.

Hãy hút một thứ thuốc
CÀ-LÔP mà thôi!

大法禮儀
Đại-Pháp lễ nghi

VỀ Y-PHỤC

Những kẻ quen thói ở dơ, người biếng nhất thường hay mặc quần áo lang-thang, lười-thuổi, hoặc bèo-nhèo, nhàn-nhó. Người kỹ-cang thì giữ quần áo sạch-sẻ luôn luôn, chẳng hề để cho búng lấm, chẳng dựa trường voi cho vầy dơ, có ngồi lại ăn uống thì giữ chẳng để tay áo chấm trong mắm muối hay là nhều-nhào cho nhấm quần áo.

Khi nào có thay y-phục, thì giặt cắt có nơi có chỗ, tránh nơi bụi-bặm, treo lên kỹ-lưỡng hay là xếp theo lạng xếp cũ. Áo quần chải giặt tử-tế, có rách vá lại, thì áo quần lâu hư lâu rách.

Y-phục phải tùy thời, lạnh thì mặc ni cho ấm, nực thì bận hàng lụa mỏng cho mát. Chớ nên hở hòng mà sanh bệnh, vì nực thì khó chịu rồi mà cũng phải phòng lạnh kéo mà phát lạnh.

Người kỹ, áo quần sạch, nón giày cũng sạch nữa. Cho nên người ăn mặc sạch-sẻ ấy là người sôl-sáng siêng-năng, hết lòng chăm-nom trong phận sự. Như kẻ kẻ hời hợt nhà kia, người làm công với bà tánh nét thế nào, thì bà liền đáp: « 丫!

cái thặng nó sôl-sáng quá, quần áo càiay nón nó đều sạch luôn, nó nâng chải gỡ lấm. Nó là một đứa biết cung kính người, có thứ-tự mà cần-kiệm nữa.

Y-phục cũng phải tùy duyên vậy. Duyên-phận mình sao phải ăn mặc vậy, sang làm theo sang, nghèo xai theo nghèo. Thấy có kẻ ham ăn mặc đồ đen lòalọt, dẫu không tiền cũng ráng làm cho bực tri-thức thầy chê rằng: « Lắm chi cho thái quá vậy! » Lại có người giàu-có, tiền chất đầy túi sắt mà ra đi quần áo lồi-thời quá. Ấy cũng là khó coi.

Người thức thời-vụ ra đường chẳng có ai thầy mà chê rằng ăn mặc dị thường, vì người cũng đổi điều như thiên-như mà không hay sấm đở chặt bó thầy hay là rộng xùng-xình. Đờ ăn mặc nó làm cho con người được rõ-ràng xinh-tốt, nhưng mà muốn cho người yêu dùng thì phải có trí và có gan mới được. Ông Fénelon có nói rằng: « Hình dật trọng người xưa xem rất lịch vì quần áo ngay thẳng, không bông-hoa rực-rỡ. Nếu muốn thanh-lịch, nên xem mấy hình ấy mà sửa quần áo lại ».

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VĂN

Luật người khá sự

Phàm trời sanh mỗi người đều có phú cho 1 phần văn 1 phần chất vào não cần rồi, ngày trường thành: Hoặc có kẻ háo văn mà không chất, cũng có người háo chất mà không văn, nhưng cũng có người trau giới đạo-đức, học-văn thành-toàn, chất văn gồm đủ, thì gọi là người quân-tử văn chất bán bán.

Đã vậy sự học-thức đến ngày tàn hóa rồi, cũng còn có quân-tử chi học, tiểu-nhơn chi học, nhiều bởi sự tập quen mà ra. Cho nên làm người, nếu đặng gán người lành, thì lâu ngày ắt trở nên nét lành, còn gán người dữ, lâu ngày sẽ trở nên nét dữ, ví như 1 trường giấy trắng nếu rớt mực vào thì đen, thoa son vào thì đỏ, bởi sự cảm nhiễm mà ra, ấy là chỉ cho tánh. Tánh của người, rất nhẹ-nhân mà

để cảm nhiễm, cho nên gán dẫu thì quen đó?

Sao người học-thức viên mãn rồi mà chẳng đặng đạo-đức cùng nhau, lại có tiểu-nhơn quân-tử? Là thường việc nào đời đời cảm-nhiễm, thì chỉ cho tánh, còn việc nào tin-thành cảm-xúc thì chỉ cho tâm, cho nên người mà mới manh làm dẫu chỉ bắt nghĩa thì phải ép cái lương-tâm của mình, học lời học chữ, đặng mà làm những dẫu đời đạo-đức trái cang-thường đó là: tiểu-nhơn chi học. Còn người mà hằng năm giữ cái lương-tâm của mình, chẳng buông lung theo tánh đời-đời, mà làm sai luật người, đó là: quân-tử chi học.

Kia như người làm trái đạo đời nghi, dẫu nên cửa nên nhà đi nữa, cũng có thuở năm không mà nhớ lại những điều ác độc của mình đã làm, chừng ấy tuy không hổ mới cùng ai, mà bực rất khó chịu đó là: Bị cái lương-tâm của mình trách mình mà ra sự ăn-năn sám hối, nên phải biết cái lương-tâm của mình là một ông quan tòa cầm luật công bình mà xử đoán việc thiện ác của mình. Cũng có người ăn năn mà đặng trở nên người lành, cũng có kẻ chẳng đỏi luật người mà buông lung theo tánh, (nên thường bị trái đon-tám kêu án). Nhưng thế thường mỗi người đều sợ án tòa, mà chẳng kiến luật người; Hỡi ôi! án tòa găm công kiến, luật người nên khá sợ.

NGUYỄN-TỬ THỨC.

南圻時事
Nam-kỳ thời sự

GIÁ LÚA, GIÁ BẠC

Mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

| | |
|-------------------------|-------|
| Kho nhà-nước | 31.20 |
| Hàng Đông-dương | 3 21 |
| Hongkong Shanghai | 3 20 |
| Chartered Bank | 3 17 |

Camau

Ấn cướp. — Ông Hà-văn-Minh, 57 tuổi là người Annam, diên-chủ, ở làng An-trạch (Camau).

Lối 2 giờ khuya đêm 29 mars (mồng 7 tháng 2 nhuận Anam) nhà người bị một bọn ăn cướp 20 đứa (súng 2 cây) đánh phá. Hà-vân-Minh nghe động giật mình thức giấc, chưa kịp định tinh thần...

Quần hung ấy thấy người nhà đều chạy hết rồi, bèn lo cướp phá.

Cây gỗ sắc thân hết: 2.300 đồng bạc hính, 600 đồng bạc con cò, 2 tấm giấy trâm, 4 cây kiền vàng chạm giá 600\$00, 2 cây kiền trơn giá 300\$00, 16 chiếc vàng chạm giá 1.200\$00, 16 chiếc cà-rá giá 600\$00, chuỗi vàng đáng 800\$00, 6 chiếc đồng giá 90\$00, 23 cặp bông tai giá 150\$00, 15 món bạc giá 225\$00, bữa rượu lấy thêm 500\$00 quần áo nữa.

Hà-vân-Minh nói trong bọn ăn cướp ấy, ông biết mặt một người là con Hương-chủ Tùng.

Ăn cướp rút đi có bỏ sót lại một cây súng của Anam làm, 2 cái bít và nhiều roi hèo.

Hà-vân-Minh khai rằng ông bị ăn cướp lấy tính hết thấy là chín ngàn đồng.

Hatién

Ăn cướp sát nhơn. — Tại Hòn-chông thuộc hạt Hatién, có một người Khách-trú chủ vườn tiêu, mới bị ăn cướp giết chết.

Vừa lúc nửa đêm, tên Khách-trú còn đang an giấc, bỗng đâu ăn cướp ào đến thình lình, phá cửa vào nhà bắt người vợ mà lột kiến vàng và hoa-tai.

Tên Khách-trú giật mình thức giấc oản kinh, vừa mới la làng thì đã bị bọn ăn cướp xáng cho một bữa ngay trắng ngà xuống chết tươi.

Việc này quan còn đang cho người đi tìm nã. Bọn-quần ước ao cho lính bắt được bọn hung phạm ấy cho mau, và làm tội chúng nó cách nặng nề để mà răn đe loài tàng-bạo.

Tân-châu

Rủ nhau chết một lượt. — Mới đây Bôn-quan có nghe một chuyện cũng kỳ, gần chợ Tân-châu, có hai vợ chồng người kia tên là Sáu-Thảo, tuổi lối ngoài ba mươi, ở với nhau đặng ba bốn đứa con, thuở nay chỉ lấy có một nghề đờ-bác vì nghiệp, thua thiếu người ta cũng có bạc ngàn, tay là không ai đòi hỏi bức thiết chi, song trong thế hai vợ chồng đã nhảm nhảm cuộc đời, cho nên rủ nhau uống á-phiện mà chết một lượt. Trước khi phục độc, thì vợ chồng đã có toan tính trước rồi, cho nên đờng tình với nhau, bao nhiêu quần áo mới đều mặc vào trước sẵn sàng, rồi mới phục á-phiện vào, lại lên giường đắp mền nằm chung với nhau mà chết.

Máy đầu lối xóm hay đặng, chạy tới kiểm thuốc giải độc. Lại cứu đặng người chồng, còn người vợ đã cứng đờ, không phương cứu được.

Mà nghe nói người chồng tuy là cứu được vậy, chứ coi bộ cũng còn ngất ngờ, chưa biết hung kiết thế nào, tuần sau sẽ rõ.

Nghĩ lại mà thương cho bầy con trẻ của hai vợ chồng này. Dầu cho có nguy hiểm thế nào cũng nghĩ lại mà thương con với chó! Có đâu lại muốn cho rành nợ trần, mà nỡ bỏ một bầy con dại bơ vơ, không ai đùm bọc dạy dỗ. Một ngày kia chúng nó lớn khôn, thoán có bị ai hiếp bớ, thì chi cho khỏi chúng nó than thân trách phận rằng vì cha mẹ chúng nó không biết thương con, cho nên chúng nó phải bị đời hủ bại. Đường ấy thì dầu cho vợ chồng có chết rồi mấy mươi năm đi nữa, ở nơi chốn Dạ-đài cũng khổ mà nhảm mắt.

遼東合群積聚公司

Hội Tư-cấp PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG Thế lệ Hội. (Tiếp theo)

Đương lúc chúng tôi ra thay mặt cho Hội Tư-cấp Viên-Đông và Hội Tư-cấp Đông-Dương là hội cầm quyền cho Hội Viên-Đông gửi đơn xin Chánh-Phủ vào số hai Hội ấy theo như chỉ-dụ đề ngày 12 avril 1916, chỉ-dụ có lời nghị của quan Toàn-quyền dạy ban hành nơi Đông-Dương, lời nghị này có ấn-hành trong Công-văn-báo đề ngày 10 avril 1916, — chúng tôi trộm tưởng rằng cũng nên nhắc sự tích hai Hội ấy ra đây, giải cho rõ nguyên do Hội và chỉ rõ cái đầu hi-vọng của người sáng-tạo Hội là ông Debeaux, và các phú-gia tại Saigon mới kể nghiệp cho ông, chủ-ý mấy ông ấy là dự việc phong-hóa.

Hội Tư-cấp Viên-Đông sáng-tạo hôm ngày 17 mai 1912. Các hội cần-kiệm và hùn vốn thì thế-thức chẳng khác chi các công-ty bảo thọ, hoặc lập theo Hội Tư-cấp như Hội Nặc-danh hùn vốn (sau rồi chúng tôi sẽ giải rõ cách-thức Hội này) — hoặc lập theo Hội Tư-cấp. Về phần Hội Tư-cấp, thì các Hội-viên đều là người thấy xa rằng đem trí-lực của mỗi người ra mà hiệp lại thì đầu có việc khó cũng làm nên được, cho nên mới chuyên thân lực mà giúp Hội. Nhưng các Hội bảo-kê hay là Hội cần-kiệm và hùn vốn mà thiết-lập thì phải có một hội lớn vốn giúp sức mới xong, trước hết giúp vốn đặng lập Hội và hành-sự, sao lại còn giúp bạc thêm cho Hội đặng tấn-phát như là rao báo hay là làm thế nào cho Hội được bền-vững.

Nhà-nước Langsa muốn cho các Hội Tư-cấp khỏi nặng lo về sự cất tiền bạc của các Hội-viên hay kiệm-cần mà góp lại đó, thì đã lập luật-lệ mà cho lập hai thứ Hội hùn vốn để trợ Hội Tư-cấp.

Thứ nhất. — Lập Hội Tư-cấp mà không Hội khác cầm quyền. Đầu cần-nhứt của Hội là lúc mới khởi công Hội không được có vốn, vì cái trách-nhệm Hội là góp nhóp tiền thương-lệ của các Hội-viên, đặng mà làm cho mỗi người được một cái vốn, vốn ấy đem cho vay lấy lời. Vì ấy, trước khi Hội đi góp, thì Hội phải lập ra một thứ Hội ngân, Hội ngân này Hội-viên toàn là người Hội Tư-cấp hay là hàng-bối của người Hội Tư-cấp đặng lập một cái vốn bầu có hành-sự. Vốn này chia ra làm phần hùn, mà theo luật định, vốn chẳng được dưới 50.000

quan. Trong 15 năm, Hội Tư-cấp phải xuất tiền góp thường lệ ra mà trả cho tất số bạc ấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

HỘI ĐÌNH NGÀY XO SỔ

Kỳ xổ số tới đây đặng trả trước cho hai vị có hùn đã định nhằm ngày chúa nhật 29 avril 1917, lối 9 giờ rưỡi ban mai tại phòng Hội từ số 17 đên số 25 đường Catinat Saigon.

Kỳ xổ số này cũng sẽ trả cho hai phần hùn. Chúng tôi xin nhắc cho liệt-vị hay rằng những vị nào đã có đóng thường và có đóng được từ 5 tháng sắp lên thì mới được dự vào cuộc xổ số.

Nhơn dịp này, lễ xổ số rồi thì có hát bóng tiếp theo liễn vui lắm.

Vào coi khỏi tốn tiền.

Giấy LE-NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Hi-nghệ cải-lương

Ông Lương-khắc-Ninh diễn-thuyết tại nhà hội Khuyển học Saigon.

Ngày thứ tư 28 mars 1917, đúng 8 giờ tối có khai trường diễn-thuyết tại nhà hội Khuyển học Saigon. Có quan Bát-vật Bùi-quang-Chiên là Đông-lý hội, quan phủ Nguyễn-vân-Hải phó Đông-lý, quan huyện Lê-bá-Trang, tư-vấn hội, quan huyện Đinh-Trường-Cửu, quan huyện Lê-thành-Long, quan huyện Nguyễn-vân-Cửa và nhiều hội-viên chứng dạm.

Trước hết quan Đông-lý hội đứng dạy tỏ ít đều cùng hội-viên rằng hội Khuyển-học vẫn là hội lập đề mà hóa dân, để làm cho trong nước được mở mang hầu có giới bước văn-minh một ít. Ấy vậy, hội chẳng phải để mà khuyến-kích văn-chương mà thôi, hội cũng đóc-sức cho nhơn dân nông-nã theo nông thương kỹ-nghệ nữa. Vậy hi-nghệ là một nghề nên cải-lương, lại ông Lương-đại-nhơn là người rành nghề sản lòng giải nghĩa cho rõ-ràng xin các hội-viên hãy hết lòng nghe ngài trần-thuyết.

Rồi đó ông Lương-đại-Nhơn lên diễn-đàng trước xin lỗi viên-quan chức sắc, mấy ông, mấy thầy rằng chẳng phải tự xưng thông-thạo mà dám làm nhọc lòng mấy ông mấy thầy, song xét vì ngài tuổi quá năm mươi lại làm bầu gánh nên từng trải một ít trong nhà nghề xin dẫn ra cho cận-kê, sau ngài khởi ra nói về nghề hát.

Ngài nói rằng hát-xuống thuở xưa tại trong cung cấm bày ra. Trước hết thì là đờn ca nghe cho êm tai, sau lần lần chế biến, sắp ra có đào kép múa-men chơi, chỉ muốn giúp vui cho người coi mà thôi.

Sau nữa các đàng tiên-biến đặt tuồng ra, có đủ tam-cang ngũ-thường, sắp đặt lớp-lang rành rẽ, ban đầu để cho kẻ vay hành-hung người ngay mắc nạn, rồi lại thì người ngay được thưởng, dựa nịnh bị tru. Chủ-ý của nhơn là muốn răn đời.

Thứ xem đều này thì biết: các ông có thấy. Như hát lối người ngay phải làm-lúc tai bay họa gởi, chạy đầu này bị dèm-siêm, qua bên kia bị hiếp đáp, kiếm đường đi lánh thân mà kẻ nịnh còn rượt theo mà muốn giết. Thấy như vậy, ai lại chẳng thương người ngay, ghét kẻ vay, đờn-đờn trông cho có người đem mà giải cứu kẻ phải làm nạn; Đờn ca đưa hung-hoang đờn-tử, ở nhà ăn cướp bắt đó người đến đó rồi thì nó cũng có chút-dính lương-tâm mà thương-hại cho người làm-co thất thế. Thế đối là kẻ vô-lương, vô-khái còn vậy thay, huống chi là bạc lương-thiện? Thấy được như vậy rồi, chắc sao người coi về cũng suy nghĩ mà tu lành lánh dữ. Ấy là cuộc hát của cổ nhơn.

Đương thời đây gánh hát thiếu chi, một đồng có chỗ có tới, hai ba gánh. Người lập gánh hát bầu thì lo kiếm lợi, bạn hát thì làm có chừng đó đặng lãnh tiền mà ăn-hút thối. Lại như vậy nữa: bạn hát hay mượn tiền của bầu khi năm ba đồng, khi năm bảy chục, lần lần thành ra đôi ba trăm, lấy chi mà trả. Chừng ấy chỉ có hát mà trừ nợ làm sơ sạ đó thôi, có ráng đầu, mà trả nợ. Đường ấy biểu sao không hư, không tệ. Người Anam ta thuở nay vẫn cho nghề hát là nghề hạ-tiện, nên người có học-thức một ít thì không làm, để cho kẻ ngu dốt nó bắt.

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

làm một ông quan cũng không ngồi cho vững, bộ tịch lạt khắt, đọc một cái thơ phùng mang, trợn mắt, phùng râu, và làm nhiều chuyện để cho trang thức-giữ đến coi nhơn. Đã vậy, chúng nó lại tưởng mình hay, mình giỏi về cái mặt vàng-vện cho nhiều là tốt, ngồi giữa rạp nói cho lâu là hay không chịu sửa, có dạy cách học-sự cho cũng tro-tro. Ấy là cuộc hát kim-thời, ngài tưởng rằng nếu muốn cải-lương, chẳng phải bắt bọn đó mà cải-lương được.

Muốn cải-lương phải làm sao? Theo ý-ngài người Anam ta chẳng phải thông-minh hơn các nước, song có đủ lực mà hành-sự. Như Văn-chương Langsa là khó, mình học được, Bát-vật có người học rồi, Có lý nào, các môn học-thức ấy ta theo Đại-pháp được mà nghề hát ta chẳng theo Đại-pháp được sao? Vậy thì làm vậy: Phải có người biết học ra đi hát. Chẳng phải hát tuồng xưa, không về mặt không về mây, cũng không ăn mặt loa lẹt đờn như kép hát bây giờ đó. Người đi hát ấy là ai? Ban đầu chẳng phải lập ra một lần cho rành rẽ, cho đủ đều được, phải thứ. Vậy tôi thấy nhiều thầy trai trai có sở ăn sở làm rồi, mà đồng tiền còn hẹp, phải đến mấy nhà buôn mà xin làm đêm, làm giờ. Chớ chi một ít thầy hiệp lại, nhơn công một tuần chừng ít giờ tập hát theo tân-thời, trước là chơi, hai là có tiền mà xài, ba nữa là cải-lương cái điệu hát. Chuyện nói đây không phải khó, đó học trò trường Tiberd, đến lúc phát phần thưởng nó ra hát theo Langsa, bộ tịch như Langsa. Rất đối là hát theo ngoại-quốc trẻ em còn làm được hà huống người Anam mà hát Anam không được sao? Chừng lập được một gánh hát như vậy rồi, ác người Langsa, chà, chệt khi nào rảnh việc sao cũng đến mà coi chơi, bỏ sự đến rạp hát phải mất cỡ mà xem trên nóc nhà chớ không dám ngó hát bội.

Lúc ấy có ông Diệp-vân-Kỳ là trưởng-tứ quan Hàng-làm Trục-học-Sĩ Diệp-vân-Cương đứng dạy xin lỗi mà hỏi ông Lương-đại-nhơn rằng:

Ngài nói nghề hát là có ích nên sửa, mà theo ý tôi thì lúc này chưa nhằm thời.

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Vi cái đố ấy có làm cho mấy chú kép

Lúc này, nghề nông ta còn trẻ bước, kia đồng Tháp-mười hầy còn đất hoang nhiều không ai khai phá, kỹ-nghệ lại không, may nhờ có quan Bát-vật Bùi-quang-Chiếu thiết lập hội dệt tơ tại Tân-châu đó mới có một hội kỹ-nghệ. Nông thương kỹ-nghệ là đồ cần-nhứt mà không lo hoá, dễ cải-lương cuộc hát là đồ chơi, không ích-lợi, không cần cho lắm, để lại về sau tưởng không hại chi. Huống chi chế sửa nghề hát theo ý ngài muốn đó, có nhiều chỗ khó.

Một là trong cuộc hát phải có nhạ, mà nhạ Annam còn phải sửa, vậy ai là ông nhạ-sư ra sửa nhạ?

Hai là tưởng đặt xưa nay thì là dùng văn-chương, dùng quốc-ngữ. Vậy nay muốn sửa lại, ai là ông văn-nhân ra đặt tưởng? ai là ông Corneille, ai là ông Molière? (Hai ông này là hiền-sĩ đại-danh bên Pháp, đặt tưởng rất hay, sanh nhằm thế kỷ thứ 17. Ông Molière lại là kép hát danh tiếng).

Ba là hát phải có đào, có kép. Như ngài diễn-thuyết cho anh em chúng tôi ra làm kép, vậy ai ra mà diễn-thuyết cho bọn nữ-lưu ra làm đào?

Nếu các ông đó làm được thì mấy anh em đây và tôi rất vui lòng mà theo hát.

Ông Lương-dại-nhon đáp: Nghề nông ta phát nhiều rồi chớ! Còn như đồng Tháp-mười mà chưa khai phá ấy là tại Trời, chớ nào phải người muốn đâu. Bởi nước Trời xuống nhiều ứ lại tại đồng Tháp-mười, nên không thể khai phá một lần cho hết, một ngày một ít, rồi đây cũng sẽ rồi chớ nào không. Mà muốn khai phá, phải dẫn nước ra, muốn dẫn nước phải có xáng mức kính cho nước chảy. Nhà-nước mỗi năm có xuất tiền ra làm việc ấy, có phải là không làm đâu, nhưng phải lâu ngày mới rồi được.

Nói qua nhạ, thì xin bài nhạ đi. Đây tôi tính hát tiếng thường, không nam, khách gì nên không kể đến nhạ. Hát tưởng điều mà rằng đời (comedies) thôi.

Luận câu hỏi ai là Corneille, ai là Molière thì không ai cả. Xét cho kỹ hai ông ấy là danh-sĩ theo đời ấy mà thôi. Nam-kỳ ta cũng có người, tuy chẳng được như Corneille, Molière, chớ cũng

đặt-đề cho bực trung-trung hiểu được. Chẳng phải đặt cao-kỳ, mặc-mỏ chi cho người tám-thường không hiểu thấu mà gọi rằng kỳ-ô. Đặt tiếng thường dùng như nói chuyện vậy, có khó gì đâu.

Hỏi: Anh đi đâu? Đáp: Tôi qua anh. Hỏi ai là đặc? Tôi xin đáp không có đào. Trước hết dạy đờn-ông, sau đờn ông rành rồi mới sang đờn-bà. Như lúc người Đại-Pháp mới sang Nam đó, có tính dạy đờn-bà chăng? Sao cũng dạy đờn-ông cho thành-thục, rồi mới khai-trường con gái chớ! Tính một lần sao cho thành tựu được?

Ông Diệp-vân-kỳ nói: Ngài nói vậy phải rồi, song việc ấy còn nhiều chỗ khó. Giả như đức Thánh-Thái là người có học-thức đủ, có quyền-thế, có bộ-hạ, có đủ tiền-bạc, người có lập cuộc hát uong cung, làm theo như ngài nói đó, không biết chừng rành hơn nữa, mà người làm còn chẳng nên thay! Tại Nam-kỳ đây, tôi nghe ngài ra làm bầu dạy tân-chế nghề hát, mà ngài đã làm được đều chi rồi đâu? Nên chi tôi tưởng vàng lời dạy của Lương-dại-Nhon và ước ao cho Lương-dại-Nhon đặt tưởng cho ăn vào thời thế, cho trúng điệu văn-chương cho mỗi người đều nghe được, hiểu được, cho động lòng n.đi người hầu cho mỗi người lấy đó mà răn mình được.

Rốt lại, định ngày thứ tư 4 avril tựu lại nhà hội mà tính. Lương-dại-Nhon sẽ đặt tưởng đem lại. Có nhiều thầy vui lòng vàng lời dạy của Lương-dại-Nhon và ước ao cho Lương-dại-Nhon đặt tưởng cho ăn vào thời thế, cho trúng điệu văn-chương cho mỗi người đều nghe được, hiểu được, cho động lòng n.đi người hầu cho mỗi người lấy đó mà răn mình được.

Nhiều người trông mong cho cuộc này mau thành-tựu, dạy cho người Nam-kỳ theo kiếp người Bắc-kỳ, có nghe rằng rạp hát tại Hà-nội thiệt là kinh-dinh, người Langsa cũng cho là phải điệu.

Ông Lương-khắc-Ninh đáp: Việc làm thành bại, ấy sự thường, nhưng có làm thử rồi mới biết. Theo đây tôi có ý nói về mấy thầy trai trai ban đêm rảnh việc, làm thêm chút đỉnh vậy thôi, chớ tôi không khuyến-dụ học-trò ra đi hát mà bỏ nông thương kỹ-nghệ.

Còn như tiếng hát bộ, người xưa đặt vậy là vì kép hát nhảy nhót ra bộ, ra tịch. Sau lần lần ta nói trại ra là hát bộ. Quốc-dân đã quen dùng thuở

nay, nên rất khó mà đặt tiếng mới.

Bây giờ đây muốn đặt tưởng hát thì tôi chịu lạnh mà đặt, chẳng phải là dùng văn-chương, dùng tiếng cao-xa, dùng điệu nói lời thường cho mấy con mẹ bán cá nghe cũng hiểu được nữa. Mấy bữa tưởng của quan Tổng-đốc Cao-hữu-Dực ở An-giang thiệt rất hay mà đời này chẳng còn mấy ông nhiều mấy ông tú nữa, cho nên dùng bất tiện, đời nào làm theo đời này thôi.

Ông Diệp-vân-kỳ hỏi: Ngài đã có đặt bầu tưởng nào chưa?

Ông Lương-khắc-Ninh đáp: Có, tôi đã đặt hiểm, mà chưa dùng, nên chưa in ra bán. Nếu có hát thì tôi đặt chớng vài bữa rồi một bữa tưởng. Vậy tôi xin mấy thầy em hiệp lại tập chơi như người tập hát tây vậy, tập tại nhà hội khuyến-học này, rồi trước hết cũng hát thử tại nhà hội. Sau có nên sẽ tính thêm.

Rốt lại, định ngày thứ tư 4 avril tựu lại nhà hội mà tính. Lương-dại-Nhon sẽ đặt tưởng đem lại. Có nhiều thầy vui lòng vàng lời dạy của Lương-dại-Nhon và ước ao cho Lương-dại-Nhon đặt tưởng cho ăn vào thời thế, cho trúng điệu văn-chương cho mỗi người đều nghe được, hiểu được, cho động lòng n.đi người hầu cho mỗi người lấy đó mà răn mình được.

Nhiều người trông mong cho cuộc này mau thành-tựu, dạy cho người Nam-kỳ theo kiếp người Bắc-kỳ, có nghe rằng rạp hát tại Hà-nội thiệt là kinh-dinh, người Langsa cũng cho là phải điệu.

TRẦN-PHÁT-VĂN.

老成處事
Lão thành xử sự

Xưa bên Anh-quốc chưa có bày xe-lửa, hề có đi đâu xa thì cứ dùng xe ngựa mà thôi, xe rào lớn hơn hết thì cũng chớ bộ-lãnh chừng vài mươi người trở lại, mỗi cỗ xe thắng chừng 5, 6 con ngựa.

Ngày kia có một người đờn-bà còn tơ cũng ngồi xe về nhà thăm mẹ. Lúc xe đang chạy thì những bộ hành đi chung

một xe đều chuyện vãn với nhau, như nhấc qua sự dường sá trộm cướp thì ai nấy đều lo, có kẻ lại nói rằng: mà cũng may vì bọn ta đi đây không ai dám dõ chi qui hầu theo mình hết, thì cũng chẳng sợ chi. Người đờn-bà tơ ấy nói: « Duy có tôi đây, tuy tôi có đem bạc giấy theo chừng 2 trăm quan mà tôi đã giấu vào trong vớ, đầu có gặp ăn cướp, tưởng nó cũng không biết đầu mà lục ra cho được. » Trong bọn ấy có một ông già, cứ ngồi làm thỉnh chẳng nói chi hết.

Khi xe đi đến chỗ rừng vắng, quả có mây mười tên ăn cướp xông ra đón đường mà đòi tiền mồi lộ. Bọn khách đều nản nĩ rằng không có đem tiền bạc theo mình. Quân ăn cướp không nghe, liền rút gươm ra cai làm dữ, lại nói: Nếu các người không nạp cho đủ hai trăm quan thì chúng ta giết hết. » Lúc đang nguy cấp, ông già vùng chỉ người đờn-bà tơ ấy và nói với quân cướp rằng: « Các anh hãy lột vớ người này ra thì tự nhiên có bạc. » Quân cướp nghe nói liền xúm nhau lại lột vớ người đờn-bà ra, quả có bạc giấy rút ra hai trăm quan chẳng. Quân cướp mừng rỡ lấy bạc rồi dặc nhau ra đi. Còn người đờn-bà tơ ấy tiết của khốc rờng, ai nấy đều bắt bình giận mắng ông già rằng: « Người ta là phạn đờn-bà yếu-ớt, ông không bảo trợ được nữa thì thôi, có đầu lại còn hại cho mất hết bạc tiền như vậy. » Có nhiều khi bọn khách không xỏ ông già ấy xuống xe. Có kẻ lại nói: Thôi, để đi đến chỗ chợ búa đóng đũa dây rồi ta sẽ xúm nhau mà đánh lão một hồi chơi cho bỏ ghét. » Ông già ấy chẳng thêm tranh cãi chi hết, duy cứ nói có một câu rằng: « Mạng trọng tài khinh, phải làm như vậy. »

Khi xe đi đến chợ ngừng lại cho bộ-hành xuống. Ông già thừa diệp bộ-hành lên xuống lần xàng bên trốn mất. Bọn khách lấy làm tức mình, song không biết làm sao, chỉ có mắng chưởi lời thôi rồi phân nhau ai về nhà ấy. Còn người đờn-bà tơ ấy thì nhà cũng nghèo, mà bị mất hết hai trăm quan tiền đó thì khổ biết dường nào. Cho nên khi về đến nhà rồi thì cả nhà đều lo rầu than tiếc.

Qua bữa sau vừa buổi sớm mai, bỗng nghe có người gõ cửa. Người đờn-bà chạy ra mở cửa thì thấy một người dặc ngựa đứng trước cửa, ăn mặt theo đồ tôi tớ, tay có cầm một phong thơ và một gói chi nhỏ nhỏ. Hỏi thăm người đờn-bà chắc chắn rõ ràng, liền trao phong thơ với gói nhỏ đó, rồi thốt lên ngựa đi mất.

Người đờn-bà đem thơ vào nhà mở ra mà xem thì thấy nói như vậy:

« Hôm qua đi dọc đường, rủi gặp ăn cướp, nhờ có cỗ cứu viện, tôi cảm kích chẳng lẽ quên, chỉ như bọn khách đi chung một xe mà họ mắng chưởi tôi đó, ấy cũng là vì nghĩa vì tình, tôi cũng không lẽ giận. Nhưn vì tôi mỗi năm thường hay đi buôn bán đường xa, dặng lợi rất nhiều. Nay tính về thăm nhà, có đem giấy bạc theo mình hơn mấy mươi muốn lượng. Lúc gặp ăn cướp ấy thì tôi nghĩ rằng: nếu tiết của mà để cho chúng bị hại, ấy là bất nhơn; để còn số ít mà chịu mất số nhiều, ấy là bất trí. Thiệt là tấn thối lưỡng nan, nên tôi phải mượn đó hai trăm quan tiền của cô mà thế cho số bạc lớn của tôi, làm cho cô lo sợ hơn qua đến nay, thiệt tôi lỗi quá. Vậy nay tôi sai kẻ đem đây cho cô một ngàn quan, trước là thường số bạc lại cho cô, sau là chuộc cái lỗi của tôi hôm nọ, lại có gói luôn theo đây một đôi hoa-lai bằng trân-châu, xin cô hãy đeo lấy để làm kỷ-niệm hôm nay, rằng tôi không phải là người phụ nghĩa. » Đọc giở thơ rồi, cả nhà đều mừng rỡ và cảm được ông già chẳng cùng.

Than ôi! như ông già ấy vậy, lúc ban đầu ai chẳng cho là đùa quyết-trá tiểu-nhân, sau mới rõ thiệt là người thông minh nhơn hậu; đã có trí mà lại có nhân ấy mới gọi là lão-thành quân-tử cho.

Vinh-an-Hà: DU-NHIÊN-TỬ.

Thuốc CÀ-LÔP thiệt là thơm ngon mà lâu hư, lâu mục.

Đưa đồ âm-phủ

Bên học văn-minh, nhờ nhà nước giáo-dục. Bên gian vận-dộng, nhờ y-học vệ-sanh.

Coi Việt-nam nhờ ngày Đại-Pháp khai-hóa nhân này, việc học-thức phổ-thông đã lần lần bước tới, ngày nay những đầu tân-tch mà dặng về-vang cho dân-đoàn xã-hội đó là: Nhờ ơn của nhà nước phủ-dục bày lâu.

Nhưng mà trong hầy còn một phần khá kinh khá sợ, cho chúng-tộc ta giết nhau một cách điệu-dàng kính đáo biết dường nào, là phần y-thuật của mấy ông y-sanh xứ ta.

Văn người Việt-nam ta từ xưa học dùng sách vở đạo-lý của Trung-Hoa mà làm n.đi-ch; nhưng mà phần giáo-dục của Trung-Hoa, hề học nhiều thì biết nhiều, học ít thì biết ít, cũng chưa đến hại cho nhơn-quần. Chỉ như phần y-khoa bác-vật, là một đứ rất quan-hệ cho tánh mạng người. Đông-bào ta bấy lâu, cho cái nghề y-thuật ấy, là cái nghề sanh-nhai nhẹ-nhân dễ-dang hơn là: nghề sĩ, nông, công, cổ, nên phần nhiều những người, đọc ít quyền sách nho, ngâm ít câu tánh-dược, nắm ba phúm-mạch, vài chục thang-danh, chừng ấy đã đến quan mà xin 1 cái patente, dặng mà đưa đồ Âm-phủ.

Trong thế-gian suy tóm các khoa bác-vật đem sự mắc mớ mẫu điệu ra mà so sánh nhau, thì không khoa nào khó học tốt nghiệp, cho bằng y-khoa bác-vật, mà quốc-dân ta, xem nghề y-học dễ như bì phu, thị tánh mạng người như cỏ rác; Bấy lâu quốc-dân ta, hám-hở xuống chiếc đồ ấy, cho mấy ông y-sanh thiếu-học xứ ta, trương bướm loan trực chỉ Âm-ty, gay chéo quẻ trông chừng Địa-phủ, biết là muốn ngàn nào. (Chiếc đó này cũng phải mua giấy, trả tiền, trước khi xuống đó, như hàng tàu đồ vậy).

Mấy năm nay nhờ ơn nhà nước chiêu cô, mở mang cho quốc-dân ta học y-khoa điều trị của Mầu-quốc, mỗi hạt mỗi châu-thành, đến có lập nhà y-viện vệ-sanh rồi, thì có chỗ cho chúng ta gói gắm tánh mạng, ấy là một đứ may mắn cho đồng-bào ta.

Song kẻ phản may mắn của nhà nước chiều cò thì ít, còn phần thiệt hại của quốc-dân ta ám sát nhau thì nhiều; Là vì người ở gần chôn phiến-ba thì-từ, thì để cho mà uống thuốc tây, (ây là phần I). Còn những chôn hương thôn phường rầy, làm sao mà ngậm vào miệng cho dặng một miếng thân-đơn diệu-tê, mà vẫn hồi cái bịnh trầm-kha khôn đôn đó (ây là phần nhiều). Thế thì phải nhắm mắt đưa chơn mà bước xuống đò của mấy ông y-sanh đã chực mà đánh liều tới đầu hay đó.

Lại khổ nỗi nhiều ông y-sanh của xứ ta, thầy dễ vậy cũng nháy phốc ra mà làm thầy thuốc, đến đỗi vào tiệm thuốc của China, viết đơn thuốc mà cho bịnh, vị Bạch-truật (白朮) mà giám viết chữ Trục (直) là ngay kla chớ, còn sách thuốc Tàu thì đọc câu trặc câu học, mà dám chen vào sanh nhai cùng tánh mạng người.

Hỡi ôi! y-thuật của xứ ta đường ấy, Đổng-bào ta ngó thấy không? Tưởng chúng ta phải kíp làm sao mà gỡ cái nạn thầy thuốc này. Há để tọa quan cho chúng-tộc tương tâng vậy sao?

Lúc này người Trung-Hoa, cũng đã mở mang học-thức theo y-khoa bác-vật của Âu, Mỹ, nghiên-cứu phương pháp tinh hơn xưa, nhưt thiết thang-danh-tính-dược, và tạng-phủ kinh lạc, đều tinh chế lại khác hơn xưa nhiều, chớ chỉ mấy ông y-sanh của mình, những người bầy lâu đã học sách thuốc của Tàu rồi, nên kiem mua sách ấy mà học nom theo, ấy cũng là có ích cho quê-hương bản sở. Song thấy thuốc Annam ta thì nhiều, mà cứ ôm mây bộ sách cũ đã một hai ngàn năm nay của Tàu, câu hiểu câu không để mà làm một vật truyền gia chỉ bừa, chẳng gia công mà học cho tinh phần chức-trách của mình.

Tưởng một ngày kia, Mâu-quốc giết cái già-mang của Đức-tặc rồi, chừng ấy thiên-hạ thái-bình, chắc cũng nghiên-cứu thầy thuốc Annam, và tiệm thuốc bắc của China lại, chẳng khi nào mà để cho mấy ông thầy thuốc mang gói mà hại người, còn tiệm thuốc bắc chẳng biết bào chế mà hại bịnh, làm cho sanh linh âm hận dưới cửa-tuyên vậy nữa đâu.

Thà chúng ta đang con Mâu-quốc, và mây nước đổng-minh cộng sự cùng Mâu-quốc cõ-dòng mà diệt cái nói giông già-mang Đức-tặc ngoài chôn sa-trường. Vậy đem thân này, vì quốc vì gia mà giết loài Đức tâng bạo ấy, mà đến bồi ơn phủ-dục của nhà-nước, dầu chẳng may mà da ngựa gói xương ngoài chôn chiến-trường, hãy còn rạng danh nam-tử, hơn là sờ mũi nhứt đầu, mà phải chêt thắm chêt tối nơi tay mây ông y-sanh bắt học đó chẳng uống làm sao?

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

女界鐘
Nữ giới chung

(Tiếp theo)

Chữ công, ngôn, dung, hạnh của chị em ta trau giồi xưa nay đó, từ đây cũng nên suy rộng ra mà dùng, còn chữ tam-tàng nên quá ngắn đó là: Lúc tại gia từng phụ-ai là trường, khi xuất giá theo chồng là phận gái; nhưng mà, ơn đức dục đến bồi đều làm phải, nghĩa tào-khang còn ngắn nỗi chấp kinh. Chị em ta nghĩ đó coi; mảnh hình hài này của cha mẹ sanh thành, dầu thế nào cũng phải đền bồi ơn nhũ-bộ ấy là đạo làm con. Còn niêm phụ-phụ xưa nay, may ruồi ruồi may, ngậm hôn dưới chín suối biết là bao, cũng bởi chấp kinh mà chẳng giám tưng quyền, cũng tại thiếu phần học-thức mà ra đều lúng túng.

Và đạo hôn-nhơn là cội rễ lớn trong thế-gian, đều quan hệ cho chúng-tộc, Thánh-hiền xưa nâng-nâng đạo làm người có bao nhiêu đó mà thôi, nên trước muốn kết hôn, thì phải chọn tánh tình thể cách, nam nữ cho thích hiệp cùng nhau rồi, thì mới gọi là đôi người.

Xưa nay bọn nữ-lưu-ta mà chẳng dự vào cuộc hành tàng cửa nam-tử đó, là bởi không học-thức mà ra vậy, nên chẳng hưởng

chung chữ hôn-quyền cùng nam-tử, thổi lui mà giữ phận Kiều-tàng: nếu đạo vợ chồng không thích hiệp nhau đường ấy, làm sao cho an bề đạo nghĩa. Cho nên những điều trái đạo-lý lẽ cang-thường mà chẳng vui niêm phụ-xương phụ tùy, nhiều bởi tại không tinh tánh thích hiệp; chỉ em ta như có gia thươg đám nhuợc-chất liễu-bồ về sau, xin hãy suy phần đỏi ngẫu trong cơn hiện tại đây, đừng mà điu dắc em cháu ra cho khỏi chôn tối tăm, thì chữ nghĩa đều quan-hệ phần hôn-nhơn có bấy nhiêu đây mà thôi.

Sự quan-hệ đạo hôn-nhơn.

- 1 Nghèo kết hôn với giàu.
- 2 Hèn kết hôn với sang.
- 3 Thiện tánh kết hôn với ác tánh.
- 4 Vô học kết hôn với hữu học.
- 5 Nhan sắc kết hôn với xấu lậu.

Trong 5 ấy kết hôn cùng nhau, thì trái phần tánh-tình thể-cách biết chừng nào, nên thường trong đạo vợ chồng thì hay ru-tu ức-huất bất-bình, mịch phần công-nghĩa, cũng bởi chẳng xứng thể cách nhau mà ra vậy.

Tóm trong thế-đạo, chính có 君臣 quân-thần, 父子 phụ-tử, 夫婦 phu-phụ, 兄弟 huynh-đệ, 朋友 bạn-bạn mà thôi. Nhưng trong năm giềng duy có giềng vợ chồng lấy làm khó cho mà góm đủ, như niêm anh em, tình bạn tác nghĩa vua tôi, đạo cha con, thì dễ cho mà tương-thần tương-ái, chẳng luận là giàu nghèo sang hèn, hữu học vô học, tánh dữ tánh lành, nhan-sắc cùng xấu-lậu gì, miệng là có tíu nghĩa, cang đởm tương chiếu với nhau thì thôi. Đến đạo vợ chồng thì trong 5 ấy phải góm đủ sự thích hiệp với nhau, thì mới đặng an nhà, mới là hiệp nghĩa... Chớ đừng đem Túy-Kiều mà nẩy gả Thỏ quan; đắc Đông-thị mà đưa về cho Hạng-Vũ. Ông Mãi-Thần đẻ vợ, đều bức tại bần cùng, thăng Ngô-khí sát thế, cũng vì ham tước lộc. Hề người bất học, lại chẳng đăm bọm tư-vấn.

改 良 笑 話

CÁI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Đi đám cưới nhà chịu nhà thiếu.

Giáp với Ất là anh em bạn thiết với nhau. Cả hai đều có con. Khi con trai của Giáp đúng tuổi rồi, Giáp phải lo cưới vợ cho con, gần đến ngày thân-nghinh, Giáp mới Ất và thân-bằng quyền-hữu tới rất đông, kể đi trả đi rượu, người đi liêng, pháo hoặc bạc tiền. Lúc ấy Ất đứng dậy để một quan tiền ra nơi khay bộp, rồi vòng tay mà nói với Giáp rằng: « Thưa anh, nay anh chỉ lo đỏi bạn cho cháu, lại nghĩ thanh mà mời tôi, nên tôi phải đem đến hai quan tiền mà thay vì lễ chúc mừng cho đôi trẻ, nhưng mà san đây tôi đem có một quan, còn một quan xin anh để cho tôi thiếu lại. » Giáp mỉm cười, tạ ơn, rồi lấy quan tiền bỏ túi.

Qua năm sau Ất lại gả con gái lấy chồng, cũng mời Giáp đến uống rượu vậy. Giáp ta nghe mời, vội vã sắm sửa áo khăn lợn xon đi tới, ngồi vào ngựa giữa trăn nước chèo vắn một hồi, rồi đứng dậy đưa hai tay không ra mà nói với Ất rằng: « Nay nghe anh chỉ định lễ gia-thất cho cháu thiệt tôi rất mừng, vậy nên phải vội vàng đến đây mà đi cho anh chỉ vài quan tiền rượu. Nhưng mà, tôi trừ đi một quan của anh còn thiếu tôi năm ngoài, còn một quan xin anh để cho tôi thiếu lại anh, ước đặng cùng chăng? » Ất nghe nói ngẩn ngơ, song phải làm thinh óm lòng mà chịu, vì mình thiếu trước người ta, nay không lẽ không cho người thiếu lại.



Vinh-an-hà, Du-nhiên-Tử.

Còn những tánh kiêu-cang, lại không ra niêm trung-tín. Đây là điều quan-hệ cho hôn-nhơn cho chúng-tộc đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mme NGUYỄN-TỬ-THỨC.

Rượu Cổ-nhạc VIEILLE
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất
có danh-tiêng hơn bọn
chục năm nay.

MÁY XOAY LỬA

ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xay lớn nên muốn bán máy xay lửa nhỏ (xay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thợ trong Lục châu có muốn dùng máy xay ấy xin mời đến nhà hay là viết thư mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM.

à An-hóa (Mytho)

TÚY KIỂU GIẢI NGHĨA

Trước thấy, sau tở lao-xao,
Nhà băng đưa môi, rước vào lầu
trang;

Ghê trên ngời tốt số-sàng, (1)
Buồng trong môi đã giục nàng
kíp ra.

Nỗi mình đương tức nỗi nhà,
Thêm hoa một bước, giọt hoa
mây hàng!

Ngại-ngùng dạn gió e sương,
Nhìn hoa bóng thẹn, trông gương
mặt dày.

Môi càng vén tóc, bấc tay,
Nét buồn như cúc (2), mình gầy
như mai (3).

Đán-do (4) cân sắc, cân tài,
Ép cung cảm nguyệt, thử bài quạt
thơ.

Mặn-nóng một vẻ một ưa,
Bằng lòng khách mới tùy cơ đặc-
diu (5).

Rằng: «Mua ngọc đèn Lam-Kiều,
Sinh-nghi (6) xin dạy bao nhiêu
cho tương.»

Môi rằng: «Đáng giá ngàn vàng
Ngật nhà, nhờ lượng người
thương dạm nài.»

Cò-kẻ (7) bớt một thêm hai,
Giờ lâu ngã giá, vàng ngoài bốn
trăm.

Một lời thuyên đã êm giấm, (8)
Hãy đưa canh-thiếp (9) trước cảm
lâm ghi.

Định kỳ nạp-thê vu-qui, (10)
Tiền lưng đã có, việc gì cũng
xong!

Thấy đi trước, tở theo sau, thấy tở
lao xao. Người nhà băng đưa môi đến,
chủ rước vào lầu trang;

Khách lên trên ghê tốt ngời, bộ dạn dĩ
còn môi vào buồng trong giục nàng Kiêu
kíp ra.

Nỗi mình đương tức nỗi nhà mình,
bước một bước ra thềm hoa, mây hàng
giọt hoa sa xuống.

Kiều ngại-ngùng muốn dạn gió mà lại
e sương nên nhìn hoa thì có bóng thẹn,
mà trông gương mặt thì mặt có hơi
dày dạn.

Môi càng vén tóc càng bấc tay thì
coi nét buồn càng thêm như bông cúc,
hân mình gầy như cây mai.

Khách lại cân sắc, cân tài, ép đờn cây
cảm hình cung nguyệt ép thử bài thơ
trên quạt.

Tài sắc Kiêu mặn nồng, khách thây
một vẻ một ưa.

Bằng lòng khách mới tùy cơ nói phải
quầy.

Khách rằng: «Tôi đến Lam-Kiều mua
ngọc, xin dạy sinh-nghi bao nhiêu cho tôi
tương.»

Môi rằng: «Nàng thiệt đáng giá
ngàn vàng, nhưng mà nhà ngật, xin nhờ
lượng người thương chớ không dạm nài.»

Kẻ-nài, kẻ bớt một, người thêm hai,
giờ lâu rồi ngã giá, chịu giá ngoài bốn
trăm lượng.

Chắc một lời rồi như thuyên đã êm
giấm, 2 đàng hãy đưa canh-thiếp cảm
trước lâm ghi.

Rồi mới định kỳ nạp-thê và vu-qui.
Tiền đã có trong lưng rồi thì việc gì
cũng xong được.

NGHĨA XUÔI:

Mụ mai dẫn một tốp nào thây nào tở
vào nhà Túy-Kiều. Mả-giám-Sanh lại ghê
ngồi lên không chút xên-lên. Còn mụ
mai thì vào buồng trong thúc hỏi Kiêu
sữa-sang ra cho người coi mắt. Thâm
thay cho Kiêu đương bận việc nhà, gặp
lúc chẳng may nay lại phải đem mình ra
cho người ngó. Ra đi một bước nước
mắt chảy mấy hàng! Cũng muốn đánh
liều. Đã ra thân bán mình, còn kẻ chi là
xấu-hổ, nhưng mà thuở nay quen giữ
phòng không, nên nghi-nghi ngại-ngại.
Mụ mai xăng-văng một bên Túy-Kiều,
chạy bên này vén tóc, chạy bên kia sữa
trám, lúc thì nắm tay, khi thì rẽ áo.
Song làm gì thì làm chớ Kiêu, cũng dàu-
dàu, mặt ủ mày chau, hình-dung đã-dưới.

Họ Mả thây nàng rồi kiêu chuyện so-
do. «Cân tài rồi cân sắc, ép Kiêu đờn rồi
lại trao quạt bảo làm thơ. Sắc cũng đẹp
mà tài cũng hay, làm cho Giám-Sanh
không còn dự-dự. Vậy mới hỏi rằng:
«Nay tôi vì ngọc mà tìm đến Lam-Kiều,
chẳng hay sinh-nghi đã định là bao nhiêu,
xin cho tôi rõ.» Mụ mai hốt mà nói rằng:
«Tài dường ấy, sắc như vậy, ngàn vàng
cũng khó chuộc. Nhưng mà gặp lúc chẳng
may, phải sao hay vậy nhờ người thương
lấy, chớ biết đâu mà dạm nài!

Hai đàng đành lòng mới đổi trao canh-
thiếp dạm cảm làm tin. Rồi lại định
ngày cưới.

Cái nghề có tiền sáng trong lưng rồi
thì mọi việc đều dễ, muốn làm chi cũng
được mà.

DIỄN TỊCH

(1) Số-sàng. - Dày dạn, không mất-
cờ, không xên-lên như mấy người thường
mà đi coi vợ. Sau lại lúc nói về ông thân
Bạch-mi có câu này:

*Cõi xiêm lột áo số-sàng,
Trước thân sẽ nguyện mảnh hương
lâm dâm.*

(2) Cúc. - Có câu: Dung dạm như
cúc. Nghĩa hình-dung, hồng-nhan lọt-
lạc như hoa cúc.

(3) Mai. - Có câu: «Cách sâu như mai.»
Nghĩa: Cối cách ốm như hành mai.

偵探小説 Trình thám tiểu thuyết (Tiếp theo)

Trong bọn chúng có người ngó thấy
rò ràng rần, có lượng được miếng giầy,
mà cô còn dàu, nên cô có ý dàu nhem
bằng có thì tội át về cô...

Xảo-Châu nghe nói thì trả lời lại một
cách rất thung dung rằng: «Đều ấy thiệt
tôi không biết đâu mà nói cho được.»

— Thiệt có không có lượng được miếng
giầy nào sao?

— Sao quan lớn cứ có hay thiên đó
mà hỏi tôi hoài đi vậy? Nếu quan lớn xét
trọng mình tôi quả có miếng giầy nào thì
tôi mới nói, bằng không thì tôi không nói.

— Nếu có không nói thì tội ấy về cô.

Xảo-Châu cúi đầu làm thinh, chẳng nói
chàng rằng chi hết.

Quan Biện-ly nhâm nhĩa thân-khí Xảo-
Châu một hồi rồi hỏi tiếp luồn rằng: «Cô
là người quản-ly các việc trong phòng
của chủ cô, vậy thì bất luận gì nào, có

vào ra cũng thông thả, chủ cô ắt không
cảm đoán nghi kỵ chi cô.

— Ấy là sự tự nhiên.

— Nhưng mới cái chìa-khóa nơi cửa phòng
của chủ cô, không biết đâu mà, hồi sớm
mai này, lúc cô lên đó thì không thây
chìa-khóa, có phải vậy chăng?

— Bẩm phải, lúc ấy tôi cũng gặp muốn
mở cửa, mà kiếm chìa-khóa không được,
nên phải trở xuống lầu mà kêu Trình-vân-
Việt với Huỳnh-Thăng lên.

— Vậy chớ cái chìa-khóa độ hình dạng
nó ra sao?

Xảo-Châu ngấm ngấm một hồi rồi bầm
rằng: «Cái chìa-khóa ấy khác hơn chìa-
khóa kia nhiều lắm, vì cái vòng nó đã bẻ
rồi.

— Như cô thấy nó có nhìn dạng chẳng?

— Bẩm dạng.

Lúc ấy quan Biện-ly lại dạy lại mà nói
nhỏ với quan Bồi-Thâm chi đó, không ai
nghe được, kẻ lấy Khâu-Trinh (tiểu-quĩ
Trình-thám) cũng bước đến mà nói nhỏ
chi chi với quan Biện-ly. Quan Biện-ly
vùng kêu Xảo-Châu mà hỏi rằng: «Có nói
rằng hồi hôm này có không có vào phòng

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

義氣情疑傳

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN

(Thời văn tách hay phá lừng, dụng đầu
nói đó, hay bày chuyện đặt đều, cho nên
bọn học trò cho là «Giốc» hay là «Đức»
gi đó. Nay thấy Nghi biến sắc, tưởng nói
vậy là trúng chuyện Tâm, nên đặt đều
mà nói chặn họng Nghi, dặng Nghi có
khai ra mà cười chơi.)

Nghi nghe vậy nghẹn ngào: lời Thời
rất phù với việc mình đã thấy, tang án
rò ràng, còn chi mà nghi ngờ nữa, đứng
ngần-ngờ như say chưa tỉnh...

Thời kiêu nói: «Thôi, để tôi lên trên
cơi, như ảnh có vẻ rồi, tôi gởi thiếp mời
cũng dặng vậy.»

Nghi đưa Thời ra cửa rồi, trở vô phòng
nằm chuỗi trên giường, ôm gối mà than
thĩ lẩm thảm, xiết bao sầu não. Tức!

Tức vì đem hết tâm-sự mà tỏ cho kẻ vô
tình, lấy nghĩa-nghĩa mà đãi thẳng bất-
nghĩa. Chả chẳng lẽ thế! Chớ chi có mặt
đưa hay đồng tại Saigon cũng liêu sanh
tử. Nghi tới đó Nghi vụt chớ dặng gon
gàng đường như muốn đi kiếm Tâm mà
đối diện. Rồi hỏi tâm, đi ra, đi vô, chắc
trời, lắc đầu, bộ bơ-ngờ, báo-ngáo. Một
lát ra đứng nơi cửa sau dòm ra thấy ác
vàng đã khuất ngọn cây, đây trời tây màu
hương hường đỏ-đỏ, gió phất phơ lá
mận, có con chim sâu lằng-lu trên
nhánh, phúc nhớ đến anh em quyến-
luyến, khi dựa thềm trường xem mưa
đổ, khi nơi vườn thú nhìn tượng Bá-
Nha, Nghi mũi lòng hồng rơi lụy. Rồi
nghĩ đến chuyện trước mắt, hơi giận
càng lừng, nói rằng: «Nói vậy trong đời
mọi việc đều là giả hết sao? Có người
sâu độc dường ấy sao? Chả chẳng! Mấy
năm trường mà không dặng được!!!

Một lát Nghi trở vô phòng nằm, hơi
giận người ngoài, nghĩ lại mình giận mà

muốn giết bằng-bứu bởi có một chút
tình. Và mình cùng Minh chưa giáp mặt
trao lời chi, biết Minh có thương mình
hay chẳng? Như nàng không thương mình,
thì giận dữ mà làm gì, còn nàng mà thương
mình đi nữa, giận cũng là không tốt chi
đó. Xưa nay, mấy người đành xé, chém
giết nhau vì cái má phấn, có ai mà khen
bao giờ. Vậy để coi nếu quả Tâm quên
niềm bằng-bứu, mang trong mặt va mà
tuyệt-giao với va d, cũ g chưa lấy chi
lâm muộ. Rồi nghĩ lại phận mình mà
buồn cho cái phận. Nơi sao thương yêu
mình mà mình không chút chi tưởng lại,
để khu-khu đi mơ ước bá-vơ, nhớ trông
bá-láp. Làm chi mà lỡ làng duyên cá
nước, lại mang tiếng ham giầu phú khó,
ham nhan sắc mà phụ hữu-tình vậy?
Thiệt lấy làm thương cảm những người
có tình mà gặp nhăm kẻ không màng
lại? Rồi lại, tình thâm sanh ra ghét nặng,
một mình mình chịu lấy tiếng đời.
Khó quá!

chú cô, vậy mà ta đã tìm được bằng chứng rõ ràng có cô vào phòng chú cô rồi.

— Quan lớn tiếm được bằng chứng gì? — Này, cô hãy nhìn cho kỹ mà coi, cái khăn xéo này có thêu tên cô đây, không lẽ mà không phải là khăn của cô, Khâu-Trình đã lượm được tại trong phòng chú cô hồi sớm mai này, nếu cô không vào đó mà sao có khăn có rớt đó? Có còn chổi cái là nào?

— Như vậy thì sao gọi là bằng chứng, hoặc tôi làm rớt trước một hai ngày lại không được sao, mà lại định quyết rằng chiều hôm qua mà thôi?

Quan Biện-ly thấy Xảo-Châu quí quyết như vậy thì nổi giận mà nói rằng: « Thôi, rớt hồi nào ta cũng chẳng làm chi, ta chỉ hỏi cô, vậy chớ vì làm sao mà cái khăn ấy lại có dấu lọ khói vậy vào? »

— Dấu cho cái khăn ấy mà có lọ khói vậy vào đi nữa, thì lại dùng mà làm bằng chứng gì?

— Ấy là dùng cái khăn đó mà lau chùi cây súng, sau khi bắn rồi nên mới vậy lọ khói như vậy, còn chổi cái gì nữa.

Xảo-Châu nghe nói tới đó, tinh thần bài hoải, tay chơn lạnh ngắt, té xiêu xuống đất Mai-Anh lật đật chạy lại đỡ dậy. Quan Bối-Thảm thấy vậy thì nói với quan Biện-ly rằng: « Trong mình hân yêu quá, hân gương không nổi, vậy thì chúng ta phải đình lại, để mai sẽ hỏi cũng chẳng muộn chi. » Quan Biện-ly gật đầu, rồi kêu con đòi là A-Quê vào mà hỏi rằng: « Cái khăn này có phải là tay mi đặc ừi chăng? »

— Bẩm phải.

— Mi đặc hỏi nào? và đem cho Xảo-Châu hỏi nào?

— Hồi 3 giờ chiều hôm qua tôi đem lên một lược với quần áo. Theo như lời khai của A-Quê đây, thì lại càng làm cho ai nấy đều thêm nghi quyết cho Xảo-Châu. Vì vậy cho nên, những kẻ đi coi, hoặc mắng thăm Xảo-Châu là quân hun-bạo, hoặc le gièm cho Xảo-Châu cũng có. Còn quan Biện-ly khi lấy lời khai của các người xong rồi thì đặc mấy vị Bối-thảm ôm hết tờ giấy ra về.

(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÁNH-SẬT.

Thời-sự cảm-nang QUẢNG CÁO

Cuốn Thời-sự Cảm-nang in đã gần rồi chừng lối cuối tháng mars này thì ra.

Vậy Lục-châu chừ quân-tử ai muốn mua mà gởi tiền trước đặng cho tôi bây giờ thì là 2\$00 một cuốn. Còn vị nào để đến chừng sách ra rồi mới mua thì là 2\$50 mỗi cuốn.

Tôi chọn làm cuốn sách ấy, có rao báo cho các hãng buôn lớn tại Saigon, nên tôi có mua sỉ đủ các thứ hàng hóa của các hãng ấy mà lập một tiệm buôn bán tại Chợ-mới Saigon, đường Viénot số nhà 52. Bán đủ các thứ rượu Tây, rượu chất trắng chất đỏ ngon thượng hạng, cùng là hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhật-bản đủ thứ, cũng có bán đủ các thứ đồ tạp hóa. Nhờ mua thẳng của các hãng lớn, nên tôi bán lại giá rẻ lắm.

Lục-châu chừ quân-tử, như có cần dùng món chi xin gởi thư đến cho tôi, thì tôi sẽ lo gởi đồ lại cho chừ ông lập tức.

NGUYỄN-VĂN-CỬA
đường Viénot số 52, ngang chợ mới Saigon

Nhắc lại chàng Tâm, tôi Chúa-nhật gặp Nghi, rồi sáng thứ hai, xách hoa-ly (valise) ra gare về Chợ-gạo. Cách vài bữa, tiếp được thiệp Thời-mới đám cưới, bên thừa công việc cho cha mẹ hay. Đến bữa thứ tư, sửa soạn lên xe đi Saigon một chuyến nữa, tiện đường Tâm ghé Chợ-lớn mua hai gói trà « Trung-quốc-kỳ-chương », và hai ve rượu Sâm-banh (Champagne) đóng làm lễ đi họ.

Tối bữa ấy, chín giờ, Tâm ca-cầm đem đồ đi họ. Vào nhà thấy đèn đuốc sáng lòa, mâm chầu đồ ăn treo rực-rỡ. Giữa nhà có một cái bàn lớn, treo một tấm quần-bàn song phụng, thêu chỉ màu sắc-sảo. Trên bàn chưng một bộ lư « tre » kiểu Bắc, mới chổi sáng rỡ. Sau lư, bên hữu có lục-bình « bá-họa-tôn », trên cụm bông huệ trắng mùi bay thơm phứt; bên tả có đĩa quả-tử. Ở trong có lễ-bộ: một bên thì hóm-ấn giả có cây kiếm đặc ngang qua, một sợi giây đỏ cột kiếm và ấn lại; ngay giữa bàn để một cái bình có chạm

những là: « thủ quyền » trưng, viết, bàn tay nắm lại...

Hai bên có hai cái bàn khác, chưng đồ sơ sài.

Tâm bước vô thấy Nghi đã tới trước, đương ngồi xoi trà với người nhà và khách. Tâm cũng ngồi lại một bên Nghi, Thời lấy chén nội-phủ rót trà đại-hồng mời Tâm. Anh em trò chuyện đến khuya, Tâm, Nghi đều từ giả.

Sáng ra, Tâm, Nghi áo quần đen đến thì thấy có sáu cái xe mui « Mylord » chực sẵn trước cửa Thời, cái xe đi đầu có treo vải đỏ. Đứng tám giờ xuất hành.

Tối nhà hàng gái xe ngừng, đốt pháo làm hiệu, kể ông mai và Tâm là rể phụ bưng trầu rượu vào trình giờ, rồi trở ra cùng về, họ đồng vô. Về bưng quả đồ nữ-trang để nơi ghế giữa rồi đứng khoanh tay hữu trước bàn thờ chánh. Trên bàn thờ nãi đèn lên, kể mấy ông già hiền dưng trai làm rể, nghĩa là lạy mời bàn thờ bốn lạy. Đoạn đầu ra cùng về

lạy bàn thờ một lần nữa, lạy cha mẹ vợ, lạy họ, rồi lạy cô bác, anh em, chị em... Ấy là tục lệ thường nhà Anam, chẳng cần phải nói! Xê qua, lối bốn giờ rước dâu.

Sau sẽ tiếp theo

TRẦN-PHÁT-VĂN.

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUÂN

GROS 24-25 Quai Piquet DÉTAIL
Articles de Paris et du Japon — Jouets d'enfants
Spécialités pour Bazars à prix fixe
Bijouterie imitation — Parfumerie — Chapellerie
Fourniture classique et de Bureaux
Dépôt et vente des ouvrages en quai-ang
Dépositaire des Lampes électriques

Cuộc thương-mại Nam-kỳ xưa nay phần nhiều đều nhường cho người Tàu và Ấn-độ tóm thâu mọi lợi, thấy phải nóng lòng, nên bản hiệu đã chín năm trời nhúm-nhen gây dựng; thật việc buôn chẳng dễ, vì có câu: « Thà thương nhau cho vàng, chẳng thà dắc dặng đi buôn ». Nay cũng chẳng phải tự phụ rằng hơn người đặng cả; song bản hiệu đã làm đến gốc cội (1) những hàng hóa ngoại quốc (nhứt là bên Pháp), vì vậy nên có thể sỉ lại cho các nhà buôn người Khách cũng người Ấn-độ bấy lâu. Vậy nay xin kính tạm dời hàng cho chừ-vị đặng rõ: ai muốn mua sỉ vật chi, hay là mua thử một ít món hàng kiểu, như vật lạ, mới mẻ bày (art. nouveautés) bên Pháp, đặng đem về bán thử coi có chạy hay không, rồi sau sẽ mua nhiều, thì bản hiệu cũng tính theo giá bán sỉ mà gởi contre remboursement lập tức.

CÓ BÁN:
Xà-bông thơm hoa-hương N° 750, 3\$00 một hộp 60 cục.
Khăn bà g lông có dệt hoa-hoa-hoè 1=45 x 0=67, 10\$00 12 cái.
Cán viết đặng mực, có máy rút mực, 4\$00 12 cây.
Giấy viết thư Nhật-bản có vẽ sơn-thủy, mỗi hộp 12 tờ 12 cái bao, 12 hộp 4\$50.
« Faichic » phấn chùi vàng, bạc, đồng, thau, cầm-thạch, thủy-tinh 3\$10 12 bình (1/4 de lit).
Cartes postales giặc Âu-châu 2\$50 một trăm miếng.
Cartes postales Nhật-bản sơn-thủy vẽ đầu 7\$00 một trăm miếng.
Nước áo sơ-mi (chemise) xuy và g tây, bộ 5 nút, 2\$40 12 bộ.

Bảng giá rẻ 1\$15 12 cái.
Muôn nĩa xuy bạc, 12 cặp.
Kiểu đồ hình chụp, máy chạm lọng, xuy vàng, kiến đầy các bia = Format album 0=14 x 0=165 = 5\$50 12 cái.
Format visite 0=065 x 0=09 = 3\$50 12 cái. — Gomme chổi chữ, viết chì và mực, hai đầu, 1\$50 12 miếng.

LÝ-HỮU-DU BÁI.

(1) Tại chánh các nhà công-nghệ (bên Pháp hay là các nước). Chớ không phải mua của các nhà bán lẻ (vật) như Bon Marché, Samaritaine, Printemps vân, vân.

TIỆM CÚP TÓC Muốn sang lại

Tôi có lập một tiệm cúp tóc (coiffure) tại đường Hamelin số 50. Nay tôi mất việc nhà nếu muốn sang cho chủ khác. Vậy xin chừ qui-ông, ai muốn mua dùng thì đến tại tiệm tôi mà thương n.đ.

Nay kính,
TÂN-TRẦN, chủ tiệm.

Lời rao

Nay cuốn nhứt Diên-lục-cổ-tích tôi mới in lại một lần nữa, chuyên này có nhờ chừ vị phụ thêm bài vô, có luận về tam tạng, giải nghĩa: về vua tôi, cha con chống vợ, sau nữa giải ngũ thường, là: Nhơn, nghĩa, lễ, trí, tin, sắc, nầy dài được 120 trang, mỗi cuốn giá là (1\$20) như mua được 10 cuốn thì giá là (8\$40) xin qui vị viết thư lên mua xem chơi cho tiêu kh.ên, như có gởi thư mua xin cứ tên tôi mà để tul chẳng hề lạc thơ, và như có gởi mandat thì không cần gì phải recommandé.

HUYNH-HỮU-PHÁT
(Bình-tây) Cholou

CAFÉ RESTAURANT

10, rue Amiral Courbet SAIGON

Kính cũng chừ qui ông, qui thấy đặng rõ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sang Nam-dông-Hương, có đủ đồ ăn và bánh mứt cùng đồ điểm tâm ngọt ngon tiêu bố. Cúi xin chừ ông, có đi đâu tiện đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chừ ông.

SAU HOÀN; cảm khái,

Lời rao

Phước-Thái
TIỆM BAN ĐO, ĐÈN KHÍ
ở đường d'Adran số 70
Ngang Tòa Tân-dào, ở gần chợ cũ SAIGON

Kính trình cũng qui vị đặng rõ, tôi có lập một tiệm bán đồ đèn khí, những là: Bóng đèn, giấy đèn, đèn ba ngọn, bốn ngọn, năm ngọn, quạt để bàn, quạt treo bốn cánh, hai cánh và đồ phụ tùng theo đồ đèn khí, thiết tốt, và làm đèn vô nhà, sửa quạt dynamo, moteur thiết khéo.

Xin qui vị muốn dùng thứ nào hay là sửa đồ chi xin qui-vị gởi thư cao tôi, tôi tính giá rẻ hơn tiệm khác.

NGUYỄN-VĂN-CHƯƠNG.
Cảm khái,

Tiệm thợ bạc
TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH
 ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BINH, SỐ 192
 (192, Rue des Marins, Cholon)

Kính cùng chư quý-ông quý-bà đáng rõ: Nguyên tôi dọn là thợ-bạc tại đường Thủy-binh, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn quý-ông quý-bà có cấp. Nay tôi dời xuống gần gara xe lửa lớn cũng đường Thủy-binh, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langou, kiểu lạ và cũng. Vậy quý-ông quý-bà có đi đâu đến đường, xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc sống-nghe trong xứ ta cho mau tho-hộ mà mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang của kinh-dinh cho mau thành-tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH.
Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ
NGUYỄN-NGỌC-CU
 Số 20, đường Amiral-Courbet
 (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cá, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thong cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chư ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生
 Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87
 SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, từ ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langou và kiểu Hồng-Mao, hoặc nữ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-tử.

A-KONG kính cáo.

TIỆM KHÁC CON DẤU BẢNG ĐỒNG
 ở ĐƯỜNG AMIRAL DUPRÉ, SỐ 42
 SAIGON



Kính trình cùng quý-vị đáng rõ: Tôi có lập tiệm khác con dấu đồng, con dấu mù-thun và bản đồng. Có chạm mỗ-bia bằng đá cẩm-thạch. Khắc bản in bằng kẽm (alliché sur zinc) thật tốt, dùng được lâu chứ không phải mau mòn như chì vậy. Quý-vị muốn dùng kiểu nào tôi xin hết sức làm cho vừa ý và tính giá thật rẻ, cũng có vẽ chơn-dung đủ thứ.

NGUYỄN-CHI-HOÀ.

Maison QUANG-HUY
 54; rue Viénot, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, bec lửa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch đăng, savon, bạch đăng thơm dài lắm.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

1. — Thuốc cứu cấp bá chứng (Tiêu đâm).
 2. — Thuốc kiết.
 3. — Thuốc ho dữ chứng.
 4. — Thuốc tán tiêu thực, no hơi.
 5. — Bột-trắng lực vị trị nóng, mọt.
 6. — Thuốc ban có mục trong họng.
 7. — Bột tuyết đờn-bà.
 8. — Điều kinh.
- Tám món thuốc này là thuốc gia truyền của thầy Miên, ông già thầy Chà, ông của thầy Lai, ở đường Phước-kiên (Chợ-lớn), hiệu Đôn-phụng-Đường, ba đời làm thuốc có danh tại Nhứt-Tử (Tân-an) ai ai cũng rõ.
9. — Nhựa rắng.
 10. — Bùn con mắt.
 11. — Xức chỉ.
 12. — Nhang trẻ muối.

QUANG-HUY bái.

TIỆM
Trương-văn-Hanh
 SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (Carbure). Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng. Bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng kỹ lưỡng mà gửi contre-remboursement, nghĩa là đóng bạc nhà thơ mà lãnh đồ; và tôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH.
Cán Nhãn

BÁNH-CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường, Ông lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bảo chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sốt trùng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trùng lòi, nước da vàng, ốm yếu bụng nổi gân xanh, đau bụng, lăm hiêng ăn, hoặc tiêu ra bọt.

Các chứng nói trên đây đều là bởi man chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thử bánh này để cho những con-nít và người lớn ăn có ích lắm, có trùng lòi thì nó tiêu ra, như không có trùng lòi, thường ăn bánh này, mạnh tỷ-vị, da thịt càng tươi, nên ăn đặn lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhị-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả ăn vào thêm bệnh.

Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10
 Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ONG-PHẬT, kéo lăm đồ giả.

Như chư-vị ở dăng xa xuôi mà muốn dùng thuốc chi, xin viết thư gửi cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre-remboursement nghĩa là đem tiền lại nhà thơ mà lĩnh thuốc. Còn đồ bao thư như vậy:

NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG
 Pharmacie Asiatique
 Rue de Canton, N° 38 à CHOLON.

ĐAU ESSENCE DE MENTHE
 Hiệu Nhị-Thiên-Đường

Ông lương-y Vi-Tê-Sanh chế ra, khế đặc rất hay. Là lá nam-nữ, có đem có phong, hoặc mọt của phong sưng, nước lăm, có muối, nước đá, đem chưng, uống ph, kéo có, cũng uống.

hoặc nhất mình nhứt mảy, hoặc là kính phong thì phải dùng thứ dầu này, trong uống ngoài thoa thì rất thần hiệu.

Quý ông có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-Phật hiệu Nhị-Thiên-Đường mới phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả.

GIÁ | Mỗi ve 0 \$ 25
 10 2 40

Lời rao

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà ngủ hiệu DƯƠNG-HỮU-VĨNH-PHẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đủ rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gara chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiến kính sĩ là thế nào.

ANTOINE BẦU đơn kính.
 N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOÀ CHƠN DUNG
 VÀ KHÁC CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khác con dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có làm bản đồng, mỗ-bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ hien và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng thau, và bằng mực lăm.

Giá rẻ lắm

Số nhà 16 đường Turc.
 Ngăn nhà hàng Mottet, Saigon.

Ngay xin kính mời.

E. POURTOU
 Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39
 SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Ponsadalis, hiệu St-Emillion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phần giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu này mà giá lại rẻ.

BÓN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐÈN NHÀ

Bón hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélalo Goudron Robert khai vị tưu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tưu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bản rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÁU AI MUỐN MUA SẼ GỞI ĐÈN CHO SONG CHỦ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHAI

NAM-HÔNG-PHẬT

KHÁCH SANG
 ở đường Boulevard Bonnard, số 106
 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Corap,
 lại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, dến essence và dến alcool.
 Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niệm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HỮU-NHƯ-KY.

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20
 ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nữ hoặc vải bố Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ. Xin chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-tử.

TRƯƠNG-DỊCH kính cáo.